

Động lực cho tăng trưởng kinh tế hai con số và triển vọng nông nghiệp 2026

16:15 31/03/2026

Đây là chủ đề của Hội thảo về lĩnh vực nông nghiệp diễn ra sáng nay 31/3/2026, tại trụ sở Báo Nông thôn Ngày nay/Điện tử Dân Việt (Hà Nội). Tại sự kiện, hàng loạt "nút thắt" sống còn đã được đưa ra mổ xẻ, qua đó tìm ra bộ phận vững chắc để hiện thực hóa khát vọng bứt tốc của nền kinh tế.



Quang cảnh hội thảo "Động lực cho tăng trưởng kinh tế hai con số và triển vọng nông nghiệp 2026"

Tăng trưởng không phải là câu chuyện ngắn hạn

Phát biểu khai mạc hội thảo, Nhà báo Nguyễn Văn Hoài – Tổng Biên tập Báo NTNN/Dân Việt nhấn mạnh bối cảnh đặc biệt của sự kiện. Tinh thần của Hội nghị BCH Trung ương Đảng lần 2 vừa qua đã phát đi một thông điệp mạnh mẽ: “Chúng ta không chấp nhận tăng trưởng thấp, mà phải kiên định với mục tiêu

tăng trưởng cao, bền vững và thực chất”.



Nhà báo Nguyễn Văn Hoài, Ủy viên Ban Thường vụ Trung ương Hội NDVN, Tổng biên tập Báo NTNN/Dân Việt phát biểu khai mạc Hội thảo.

Năm 2026 mở ra một giai đoạn phát triển mới của đất nước với nhiều kỳ vọng lớn lao và khát vọng vươn lên mạnh mẽ. Trong bối cảnh đó, mục tiêu tăng trưởng kinh tế hai con số không chỉ là một chỉ tiêu định lượng mà còn là yêu cầu mang tính chiến lược, thể hiện quyết tâm chính trị cao nhằm đưa Việt Nam bứt phá, rút ngắn khoảng cách phát triển và tiến tới mục tiêu trở thành quốc gia phát triển vào năm 2045.

Thực tiễn cho thấy, những năm qua nền kinh tế Việt Nam đã đạt được nhiều kết quả tích cực: duy trì ổn định vĩ mô, kiểm soát lạm phát và đảm bảo các cân đối lớn. Tuy nhiên, khi kinh tế toàn cầu còn nhiều bất định, xu hướng bảo hộ và đứt gãy chuỗi cung ứng vẫn tiềm ẩn rủi ro, các động lực truyền thống đang dần bộc lộ những giới hạn. Điều đó đặt ra yêu cầu cấp thiết phải tìm kiếm, nuôi dưỡng và phát huy những động lực tăng trưởng mới mang tính bền vững và có khả năng lan tỏa cao.

Tại hội thảo, TS. Cấn Văn Lực, Chuyên gia Kinh tế trưởng BIDV, Thành viên Hội đồng tư vấn Tài chính và Tiền tệ Quốc gia cho biết: "Trước hết, tôi muốn nhấn mạnh rằng, tăng trưởng không phải là câu chuyện ngắn hạn. Đây là câu chuyện rất dài hạn, có thể đến 2040, 2090, thậm chí 2100. Chính vì vậy, Việt Nam chúng ta phải làm đồng thời hai việc: vừa đổi mới mô hình tăng trưởng để đạt tốc độ cao, đó là điều kiện cần; đồng thời phải đảm bảo tính bền vững, đó là

điều kiện đủ. Tinh thần này cũng hoàn toàn phù hợp với bốn quan điểm mà Tổng Bí thư đã nêu tại Hội nghị Trung ương 2, gắn với Nghị quyết 66. Tôi xin nhấn mạnh lại một điểm cốt lõi: không đánh đổi. Chúng ta không thể đánh đổi tăng trưởng cao để lấy sự bất ổn.



TS. Cấn Văn Lực, Chuyên gia Kinh tế trưởng BIDV, Thành viên Hội đồng tư vấn Tài chính và Tiền tệ Quốc gia trình bày tham luận

Về các động lực tăng trưởng, mô hình truyền thống của chúng ta gồm ba yếu tố chính: lao động, vốn và năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP). Đối với Việt Nam, từ năm 1991 đến nay: Lao động đóng góp khoảng 1,4% đến 15%; Vốn đóng góp khoảng 40–45%; TFP đóng góp khoảng 45%, riêng năm ngoái là khoảng 47%

Như vậy, nếu muốn đạt tăng trưởng hai con số, chúng ta phải phát huy đồng thời cả ba yếu tố này, giống như một “kiềng ba chân”.

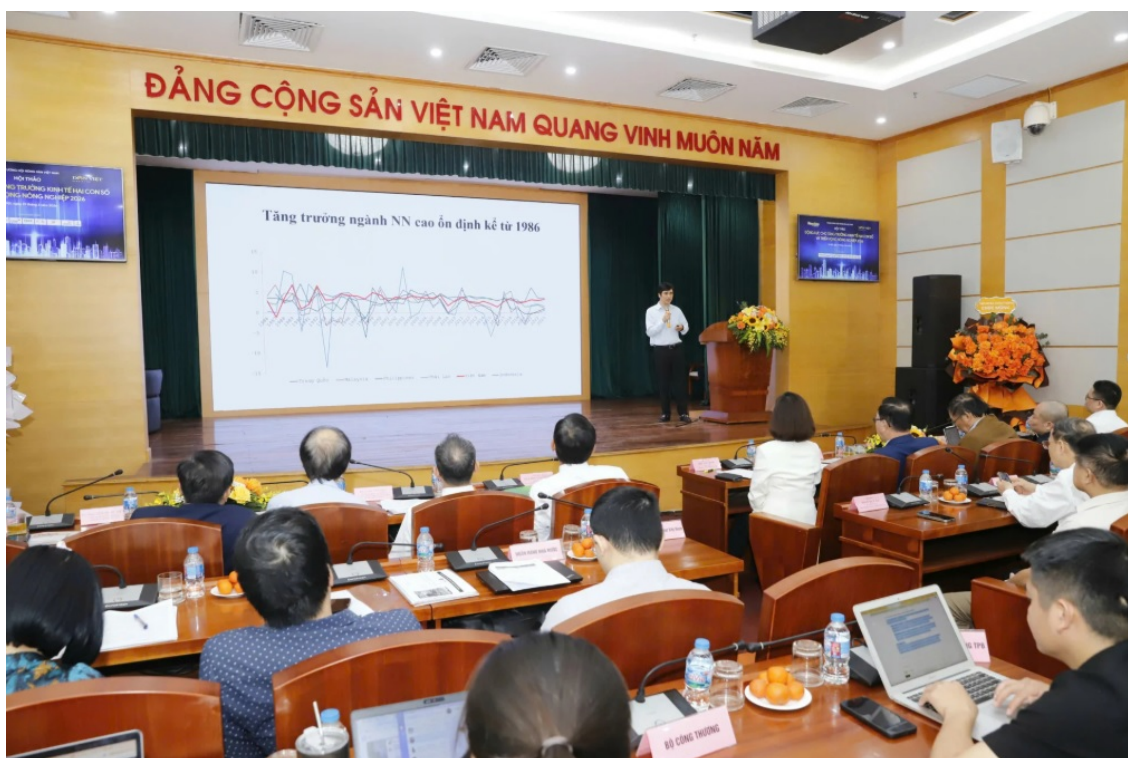
Đặc biệt, khu vực nông nghiệp – nơi có năng suất lao động thấp nhất – cần được cải thiện mạnh mẽ. Hiện nay nông nghiệp tăng trưởng khoảng 3,5–4%, nhưng để đóng góp cho mục tiêu hai con số, cần nâng lên khoảng 4,5–5%.

Về giải pháp, tôi cho rằng trọng tâm là nâng cao năng suất các nhân tố tổng hợp. Để làm được điều này, chúng ta cần tập trung vào 5 yếu tố: Khoa học công nghệ, chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo; Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao o Hiện có 16 triệu công nhân nhưng phần lớn thiếu kỹ năng o Có 1,6 triệu thanh niên nông thôn đang thất nghiệp; Nâng cao hiệu quả thị trường và phân bổ nguồn lực; Phát triển hạ tầng, giảm chi phí logistics; Cải cách thể chế.

Như vậy, từ mục tiêu 10% có thể chỉ đạt khoảng 9,3%. Nếu thêm tác động từ thuế quan của Mỹ, có thể giảm xuống khoảng 9%. Do đó, chúng tôi cho rằng không nhất thiết năm nào cũng phải đạt 10%, mà nên hướng tới mục tiêu bình quân 10% trong 5 năm.

Phát triển nông nghiệp không tách rời yếu tố môi trường

Tiếp đó, TS. Trần Công Thắng - Viện trưởng Viện Chiến lược, Chính sách nông nghiệp và môi trường, Bộ Nông nghiệp và Môi trường trình bày tham luận "Ngành nông nghiệp và môi trường đóng góp cho tăng trưởng hai con số".



TS. Trần Công Thắng - Viện trưởng Viện Chiến lược, Chính sách nông nghiệp và môi trường, Bộ Nông nghiệp và Môi trường chia sẻ tại hội thảo

Theo ông Thắng, từ thực tiễn cho thấy, nếu tách rời yếu tố môi trường ra khỏi các chiến lược phát triển nông nghiệp, chúng ta sẽ mất đi cái nhìn toàn diện và bền vững.

Khi bắt tay vào xây dựng các chiến lược ngành, chúng tôi nhận thấy môi trường không chỉ là yếu tố hỗ trợ mà đóng vai trò then chốt, tác động trực tiếp đến chất lượng tăng trưởng. Dù con số tăng trưởng của nông nghiệp có thể không bứt phá mạnh mẽ như một số lĩnh vực công nghiệp hay dịch vụ, nhưng điểm khác biệt nằm ở sự ổn định và bền vững, đặc biệt là khi so sánh với các quốc gia có nền tảng nông nghiệp tương đương.

Nhìn lại tiến trình từ khi đổi mới, tốc độ tăng trưởng của ngành nông nghiệp đã trải qua nhiều giai đoạn biến động. Trước thời điểm tái cơ cấu năm 2013, đà tăng trưởng từng có dấu hiệu chững lại. Tuy nhiên, trong những năm gần đây, cục diện đã thay đổi rõ rệt nhờ sự bứt phá của các tiểu ngành, đặc biệt là thủy sản. Một minh chứng điển hình là trong giai đoạn đại dịch COVID-19, khi toàn bộ nền kinh tế chịu áp lực lớn và có xu hướng chùng xuống, thì nông nghiệp lại lợi ngược dòng với xu hướng tăng trưởng đi lên. Từ năm 2019 đến nay, các chỉ số đều duy trì sắc xanh, khẳng định vững chắc vị thế "trụ đỡ" của nền kinh tế trong những thời điểm khó khăn nhất.

Một chuyển biến tích cực khác cần được nhắc tới là sự "lợi ngược dòng" của lĩnh vực trồng trọt và chăn nuôi. Sau một thời gian dài chiếm tỷ trọng nhỏ và có xu hướng giảm, gần đây hai lĩnh vực này đã có sự bứt tâm đáng kể. Chìa khóa cho sự thay đổi này chính là chiến lược "chuyển đổi cơ cấu hiệu quả hơn". Ngành đã không còn chạy theo sản lượng thuần túy mà tập trung vào các mặt hàng có giá trị cao, tiêu biểu là sự bùng nổ của ngành hàng trái cây với đại diện là sầu riêng, tạo ra giá trị gia tăng đột phá cho nông sản Việt.

Thời gian gần đây, một vấn đề cốt lõi thường được đặt ra là làm sao để chuyển dịch từ tư duy "sản xuất nông nghiệp" sang "kinh tế nông nghiệp". Đây là một hành trình đầy thách thức nhưng hoàn toàn khả thi nếu chúng ta nắm vững các yếu tố nền tảng. Trong đó, yếu tố tiên quyết và quan trọng nhất đối với người nông dân chính là bài toán thị trường. Thực tế chứng minh rằng, bà con nông dân rất năng động và có khả năng đáp ứng mọi quy trình sản xuất khép kín, chỉ cần chúng ta đảm bảo được đầu ra ổn định và khơi thông được dòng chảy thị trường, nông nghiệp sẽ tự khắc tìm thấy động lực bứt phá mạnh mẽ.

Hiện nay, cơ cấu các lĩnh vực đang có sự chuyển dịch tích cực, đặc biệt là xu hướng tăng trưởng mạnh mẽ của ngành thủy sản và các tiểu ngành nông nghiệp khác. Đơn cử như lĩnh vực chăn nuôi, dư địa tăng trưởng vẫn còn rất lớn nếu chúng ta quyết liệt chuyển đổi sang mô hình chăn nuôi tập trung để tối ưu hóa năng suất. Về góc độ chuyên môn, chúng tôi đã phối hợp chặt chẽ với Tổng cục Thống kê để tính toán các chỉ số tăng trưởng.

Một điểm đặc thù là lao động trong nông nghiệp đang giảm dần về số lượng, kéo theo đóng góp từ yếu tố lao động vào tăng trưởng đi xuống. Do đó, tăng trưởng nông nghiệp trong giai đoạn tới sẽ phụ thuộc trọng yếu vào hai yếu tố: vốn và năng suất nhân tố tổng hợp (TFP). Điều này khẳng định rằng, bên cạnh việc chuyển đổi nguồn lực hiệu quả, việc ứng dụng khoa học công nghệ chính là "chìa khóa" bắt buộc để duy trì đà tăng trưởng bền vững.

Nhìn rộng hơn về bối cảnh vĩ mô, việc sáp nhập lĩnh vực môi trường vào nông nghiệp đã mở ra một không gian quản lý và tăng trưởng mới rộng lớn hơn rất nhiều. Từ chỗ chỉ quản lý 5 ngành thuần túy, hiện nay ngành Nông nghiệp và Môi trường bao quát thêm các vấn đề về quản lý tài nguyên, địa chất, khoáng sản và tài nguyên biển.

Dù những lĩnh vực này không đóng góp trực tiếp vào con số xuất khẩu nông sản, nhưng lại tạo ra giá trị gián tiếp cực kỳ quan trọng cho nền kinh tế. Tuy nhiên, chúng ta cũng cần nhìn nhận thực tế rằng, các chính sách và nghị quyết mới khi đi vào nông nghiệp thường có độ trễ nhất định. Do đó, để những thay đổi về chính sách và công nghệ có thể tác động ngay vào mục tiêu tăng trưởng năm 2026 là một thách thức không nhỏ. Cuối cùng, không thể không nhắc đến những rủi ro từ thị trường quốc tế.

Trong giai đoạn 2025-2026, chúng ta phải đối mặt với nhiều biến số khó lường, từ các chính sách thuế quan mới của Mỹ đến những bất ổn địa chính trị tại khu vực Trung Đông. Mặc dù giá trị xuất khẩu trực tiếp sang khu vực Trung Đông hiện chỉ ở mức 1,7 tỷ USD, nhưng các xung đột địa chính trị tại đây (như sự cố tại eo biển Hormuz) lại gây ra những tác động dây chuyền rất lớn đến chi phí vận tải và giá nguyên liệu đầu vào. Thực tế, nông nghiệp Việt Nam đang ở thế "xuất khẩu nhiều nhưng phụ thuộc nhập khẩu nguyên liệu cũng không ít".

Bên cạnh đó, chúng ta phải đối mặt với các yêu cầu mới về phát triển bền vững, các cam kết về khí hậu và chứng chỉ xanh – những yếu tố buộc ngành phải chuyển đổi mạnh mẽ nếu muốn bám trụ tại các thị trường cao cấp. Ngay cả với thị trường truyền thống như Trung Quốc, những thay đổi liên tục về quy định kiểm dịch đang gây ra nhiều khó khăn trực tiếp cho bà con. Điển hình như những biến động về giá mít hay tình trạng xe nông sản phải quay đầu tại cửa khẩu mỗi khi tiêu chuẩn kỹ thuật bị siết chặt.

Điều này cho thấy sự cấp thiết của việc nâng cao chất lượng từ gốc. Tôi muốn nhấn mạnh đặc biệt đến hai vấn đề: an ninh phi truyền thống và tiêu chuẩn xanh. Câu chuyện không còn dừng lại ở việc bán được hàng, mà là đáp ứng các yêu cầu khắt khe về truy xuất nguồn gốc, vệ sinh an toàn thực phẩm và các định mức dư lượng hóa chất. Nếu chúng ta không chuyển đổi kịp thời để phù hợp với thị hiếu và quy định quốc tế, sản phẩm của chúng ta sẽ rất khó có cửa cạnh tranh.

Trong bối cảnh biến đổi khí hậu diễn biến phức tạp, ngành Nông nghiệp và Môi trường đang nắm giữ vai trò đặc biệt quan trọng. Thay vì chỉ nhìn nhận biến đổi khí hậu như một thách thức, chúng ta nên coi đó là cơ hội để chuyển đổi sang mô hình sử dụng hiệu quả tài nguyên đất, tài nguyên biển và rừng. Việc phân

bổ nguồn lực một cách khoa học chính là động lực mới cho tăng trưởng.

Chúng ta không chỉ nói về kinh tế đất lúa, mà còn phải khai phá tiềm năng từ kinh tế biển và kinh tế rừng để tạo ra những giá trị mới. Về kịch bản tăng trưởng cho năm 2026, chúng tôi đang đặt mục tiêu tăng trưởng ngành ở mức 3,7% (cao hơn mức 3,5% của giai đoạn trước) và hướng tới phương án đạt trên 4% nếu các tiểu ngành bứt phá tốt. Tuy nhiên, kịch bản này luôn phải tính đến các biến số rủi ro như xung đột địa chính trị, các lệnh trừng phạt quốc tế hay vấn đề "thẻ vàng" từ EU và các rào cản kỹ thuật từ Trung Quốc.

Để đạt được các con số mục tiêu, chúng ta cần chủ động nhận diện rủi ro và kiên định với các động lực chuyển đổi dựa trên khoa học công nghệ và tổ chức lại sản xuất. Để hiện thực hóa các mục tiêu tăng trưởng, chúng ta cần tập trung vào các nhóm động lực then chốt.

Trước hết là câu chuyện tổ chức lại sản xuất và xây dựng các vùng nguyên liệu đạt chuẩn thông qua ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số. Việc tăng cường đầu tư vào công nghệ chế biến sâu sẽ là "cú hích" để nâng cao giá trị thặng dư, thay vì chỉ dừng lại ở xuất khẩu thô. Đồng thời, công tác nghiên cứu giống cây trồng, vật nuôi cần được ưu tiên để cải thiện trực tiếp năng suất và chất lượng nông sản.

Về hạ tầng, bên cạnh hệ thống thủy lợi truyền thống, chúng ta phải hình dung một hệ thống hạ tầng đa tầng, đa mục tiêu. Hiện nay, chi phí logistics đang chiếm tỷ trọng quá lớn (khoảng 20% - 25% giá thành nông sản), cao hơn đáng kể so với mức bình quân chung của nền kinh tế. Do đó, việc đầu tư vào hạ tầng logistics và chuỗi cung ứng là yêu cầu cấp thiết.

Ngoài ra, đóng góp từ ngành tài nguyên môi trường như địa chất, khoáng sản, kinh tế biển và rừng sẽ mở ra những không gian tăng trưởng mới. Đơn cử như tiềm năng từ đất hiếm (Việt Nam chiếm khoảng 22% trữ lượng thế giới) hay phát triển điện gió ngoài khơi, kinh tế rừng bền vững sẽ là những "mỏ vàng" gián tiếp thúc đẩy GDP toàn ngành. Một yếu tố không thể tách rời là nguồn nhân lực.

Hiện nay, dù khu vực nông thôn có khoảng 1,6 triệu thanh niên chưa có việc làm ổn định, nhưng tỷ lệ lao động được đào tạo bài bản, có chứng chỉ chuyên môn trong nông nghiệp còn rất thấp (chỉ khoảng 4%). Việc chuyển đổi từ tư duy "làm nông" sang "kinh tế nông nghiệp" đòi hỏi một lực lượng lao động có trình độ và kỹ năng mới. Bên cạnh đó, công tác phòng chống thiên tai và dịch bệnh cũng cần được nâng tầm chiến lược. Kinh nghiệm cho thấy, nếu để xảy ra dịch bệnh hay thiên tai lớn, chúng ta có thể mất tới 10 năm sản xuất hiệu quả mới

bù đắp được thiệt hại.

Cuối cùng, chúng tôi đang hướng tới việc xây dựng một "Hệ sinh thái ngành nông nghiệp" toàn diện. Nông nghiệp không chỉ là sản xuất hàng hóa mà còn kết nối chặt chẽ với công nghiệp thực phẩm, du lịch nông thôn và công nghiệp chế tạo. Chúng ta cần hoàn thiện thể chế để khơi thông các nguồn lực về đất đai và vốn, đồng thời phát huy vai trò của các Hợp tác xã trong việc dẫn dắt nông dân tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu. Bằng cách chuyển đổi từ "sản xuất xanh" sang "giá trị xanh" và chủ động kích bản phòng ngừa rủi ro thị trường, ngành Nông nghiệp và Môi trường chắc chắn sẽ đóng góp xứng đáng vào mục tiêu tăng trưởng kinh tế hai con số của đất nước trong giai đoạn tới.

Thu Trang